

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 149/2022/HS-ST
Ngày: 25-8-2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khương Minh Trí.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Bùi Tấn Đạt;

2/ Bà Nguyễn Thị H Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đình Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Hai - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 126/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thị H**, sinh năm 1974 tại tỉnh Bình Dương. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu phố 6, phường ĐH, thành phố M, tỉnh Bình Dương. Trình độ học vấn: 05/12. Nghề nghiệp: Làm thuê; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Bửu Ch (đã chết) và bà Lâm Thị L; bị cáo chưa có chồng, con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại; có mặt.

- Bị hại:

1. Ông Kiều Văn D, sinh năm 1972 (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của bị hại Kiều Văn D: Bà Võ Thị T, sinh năm 1979; Địa chỉ: Ấp 4, xã Vĩnh Hội Đông, huyện An Phú, tỉnh An Giang; có mặt.

2. Bà Võ Thị T, sinh năm 1979; Địa chỉ: Ấp 4, xã Vĩnh Hội Đông, huyện An Phú, tỉnh An Giang; có mặt.

- *Bị đơn dân sự*: Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Lái xe An Cư; địa chỉ: Số 36, đường DX83, khu phố 1, phường Định Hoà, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự: Ông Bùi Thanh T1, sinh năm 1977; địa chỉ: 39/5, Tổ 15, Khu 2, phường Tân An, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Bùi Thanh T1, sinh năm 1977; địa chỉ: 39/5, Tổ 15, Khu 2, phường Tân An, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thị H là người có Giấy phép lái xe hạng A1, B2 số 741097000691 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 23/7/2015, có giá trị đến ngày 23/7/2025.

Ông Kiều Văn D, sinh năm 1972, cư trú tại ấp 4, xã Vĩnh Hội Đông, huyện An Phú, tỉnh An Giang, là người có Giấy phép lái xe hạng A1, số AX 718908 do Sở Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21/10/2012, có giá trị không thời hạn.

Khoảng 15 giờ ngày 25/4/2021, Trần Thị H đi đến nhà ông Bùi Thanh T1, sinh năm 1977, cư trú tại số 39/5, tổ 2, khu phố 2, phường Tân An, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương để lấy chiếc xe ô tô, loại 07 chỗ ngồi, nhãn hiệu Innova, màu bạc, biển số 61A-520.64 để chở học sinh từ thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương đến Trường Thành Nhân ở quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh (H là tài xế lái xe đưa rước học sinh cho ông T1). Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, trên đường đi đón học sinh, H điều khiển xe ô tô biển số 61A-520.64 lưu thông trên đường Mỹ Phước-Tân Vạn từ hướng giao lộ đường Mỹ Phước-Tân Vạn giao với đường Huỳnh Văn Lũy về hướng giao lộ đường Phạm Ngọc Thạch và đường Mỹ Phước-Tân Vạn, đoạn qua khu phố 4, phường Phú Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, H điều khiển xe ô tô lưu thông với vận tốc khoảng 40km/giờ ở làn đường dành xe ô tô con (làn đường sát dải phân cách). Lúc này, trời sáng và tình hình giao thông trên đường bình thường. Khi đang lưu thông trên đường, H thấy xe ô tô biển số 61A-520.64 còn ít xăng nên H dự định điều khiển xe ô tô đi đến cửa hàng xăng dầu Hồ Bửu ở bên phải đường gần đó để đổ xăng. Khi H điều khiển xe ô tô chạy đến cách cửa hàng xăng dầu Hồ Bửu khoảng 20 mét thì H giảm tốc độ, bật đèn tín hiệu rẽ phải rồi điều khiển xe ô tô chuyển hướng sang làn đường dành cho xe mô tô, khi xe ô tô đã đi đến làn đường dành cho xe mô tô thì lúc này có xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen-đỏ, biển số 67G1-221.64 do ông Kiều Văn D điều khiển, phía sau chở vợ là bà Võ Thị T, sinh năm 1979, cư trú tại ấp 4, xã Vĩnh Hội Đông, huyện An Phú, tỉnh An Giang, đang lưu thông cùng chiều bên phải ở làn đường dành cho xe mô tô. Do H trong lúc điều khiển xe

chuyển làn đường thiếu quan sát phía sau và bên phải nên đã để mặt bên phải đầu xe ô tô biển số 61A-520.64 va chạm với mặt bên trái phần đầu xe mô tô biển số 67G1-221.64 do ông D điều khiển dẫn đến tai nạn giao thông làm xe mô tô biển số 67G1-221.64, D và bà T té ngã xuống đường, hậu quả: Ông Kiều Văn D chết vào ngày 26/4/2021 tại Bệnh viện Chợ Rẫy, Thành phố Hồ Chí Minh; bà Võ Thị T bị thương tích nặng và các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông là xe ô tô biển số 61A-520.64 và xe mô tô biển số 67G1-221.64 bị hư hỏng.

* Căn cứ Biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày 25/4/2021 của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Dương và Biên bản xác định hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày 15/6/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xác định như sau:

Hiện trường tại đây là một đoạn đường thẳng trải nhựa bằng phẳng và được chia làm hai chiều đường xe chạy bằng dải phân cách cố định, chiều hướng xảy ra tai nạn được chia làm ba làn đường xe chạy: Làn đường xe mô tô rộng 3,5 m, làn xe ô tô tải rộng 3,8 m và làn đường xe ô tô con rộng 3,8 m.

- Sau khi tai nạn xảy ra hiện trường còn để lại:

+ Xe ô tô biển số 61A-520.64 đỗ, đầu xe quay về hướng đường Phạm Ngọc Thạch, trục bánh trước bên phải cách lề chuẩn là 2,1 m, trục bánh sau bên phải cách lề chuẩn là 2,2 m.

+ Xe mô tô biển số 67G1-221.64 ngã qua bên phải, đầu xe quay về hướng cây xăng Hồ Bửu, trục bánh trước cách lề chuẩn là 3,7 m, trục bánh sau cách lề chuẩn là 2,4 m.

+ Vết cày có dạng đường thẳng, đứt quãng dài 11,8 m, đầu vết cày cách lề chuẩn là 0,8 m và cách trục bánh trước bên phải xe ô tô biển số 61A-520.64 là 1,6 m, điểm cuối của vết cày trùng với vị trí xe mô tô biển số 67G1-221.64 ngã.

+ Vết máu kích thước (0,2 x 0,3) cm, cách mép đường chuẩn là 2,2 m và cách trục bánh sau xe mô tô biển số 67G1-221.64 là 2 m.

+ Trụ đèn chiếu sáng số 04/05 là điểm mốc, cách trục bánh sau xe mô tô biển số 67G1-221.64 là 20,10 m.

* Căn cứ các Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông ngày 26/4/2021 của Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Bình Dương, xác định như sau:

1. Đối với mô tô biển số 67G1-221.64:

+ Cao su tay cầm bên trái bị rách kích thước (0,04 x 0,02) m và bị hở ra ngoài do va chạm.

+ Nắp trước tay lái bên ngoài bị mài mòn kích thước (0,25 x 0,08) m theo hướng từ trái sang phải do ngã.

+ Hệ thống đèn chiếu sáng phía trước bên phải bị mài mòn kích thước (0,11 x 0,06) m theo hướng từ trái sang phải.

+ Hộp đựng dầu thắng phía trước bên phải bị mài mòn kích thước (0,05 x 0,01) m do ngã.

+ Gương chiếu hậu bên phải gãy do ngã.

+ Tay cầm bên phải bị rách kích thước (0,05 x 0,02) m.

+ Góc chân phía trước bên phải bị cong từ trước về sau do va chạm.

+ Cần số bị cong từ trước về sau do va chạm.

- Góc chân phía trước bên phải bị cong từ sau về trước.

+ Ốp inox bảo vệ ống xả bị móp từ trái sang phải và bị mài mòn kích thước (0,4 x 0,07) m.

+ Cản sau bên phải bị mài mòn kích thước (0,08 x 0,01) m do ngã.

* Đối với xe ô tô biển số 61A-520.64:

+ Gương chiếu hậu bên phải gãy do va chạm.

+ Vết hằn màu đen kéo dài thành một đường thẳng từ cánh cửa trước bên phải đến ốp chắn bánh xe phải đến ốp chắn bánh xe phá trượt bên phải có kích thước (0,57 x 0,02) m.

+ Vết trầy trên bánh xe phía trước bên phải có kích thước (0,10 x 0,03) m.

+ Vết trầy xước trên mâm bánh trước bên phải kích thước (0,37 x 0,03) m.

+ Cản phía trước bên phải bị tróc sơn kích thước (0,15 x 0,03) m.

+ Cao su gác chân lên xuống phía trước bên phải bể do va chạm.

* Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 72/KLGT-PC09 (PYTT) ngày 04/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, kết luận: Nguyên nhân chết của ông Kiều Văn D là do chấn thương sọ não.

* Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 297/2021/GDPY ngày 08/6/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Dương xác định: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của bị hại Võ Thị T là 40% (bốn mươi phần trăm).

* Căn cứ Kết luận giám định số 183/GĐCH-PC09 ngày 20/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, xác định:

1. Dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển số 61A-520.64 và xe mô tô hai bánh số 67G1-221.64 là:

+ Dấu vết trượt xước bám dính màng màu đen (dạng cao su) ở mặt ngoài cánh cửa trước bên phải đến ốp kim loại bên phải đầu xe ô tô con biển số 61A-520.64 có chiều từ sau về trước, phù hợp với dấu vết trượt xước cao su và bám dính màng màu sáng ở đầu tay lái bên trái xe mô tô hai bánh biển số 67G1-221.64, có chiều từ trước về sau.

+ Dấu vết trượt xước, vỡ ở ốp nhựa đầu trước bậc lên xuống bên phải xe ô tô biển số 61A-520.64 có chiều từ sau về trước phù hợp với dấu vết trượt xước ở đầu trước cần số xe mô tô hai bánh số 67G1-221.64 có chiều từ trước về sau.

+ Dấu vết trượt xước rách cao su ở mặt ngoài lốp, trượt xước kim loại ở mặt ngoài mâm bánh trước bên phải xe ô tô biển số 61A-520.64 có chiều từ sau về trước phù hợp với dấu vết trượt xước, bám chất màu sáng ở đầu trái trục trước và cạnh trái lốp bánh trước xe mô tô hai bánh biển số 67G1-221.64 có chiều từ trước về sau, ngược chiều quay tiến bánh xe.

2. Cơ chế hình thành dấu vết va chạm trên các phương tiện là: Mặt bên trái phần đầu xe mô tô hai bánh biển số 67G1-221.64 va chạm với mặt bên phải đầu xe ô tô biển số 61A-520.64 va chạm làm xe mô tô đổ ngã qua phải va chạm với mặt đường tạo ra dấu vết trên các phương tiện.

3. Căn cứ vào các dấu vết va chạm giữa hai phương tiện và dấu vết tại hiện trường vụ tai nạn giao thông trên thì vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện chiếu xuống mặt đường là khu vực phía trước bên trái đầu vết cày kí hiệu số 01 trên sơ đồ hiện trường.

* Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Trần Thị H và ông Bùi Thanh T1 đã cùng nhau liên đới bồi thường chi phí mai táng cho ông Kiều Văn D, chi phí điều trị thương tích cho bà Võ Thị T với tổng số tiền là 197.000.000 đồng (trong đó: H bồi thường 87.000.000 đồng và ông T1 bồi thường 110.000.000 đồng). Hiện tại, bị hại là bà Võ Thị T đồng thời cũng là đại diện hợp pháp của bị hại ông Kiều Văn D không có yêu cầu gì khác và có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo Trần Thị H.

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Innova, màu bạc, biển số 61A-520.64: Quá trình điều tra xác định, chiếc xe ô tô trên do Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp lái xe An Cư, địa chỉ tại số 36, đường ĐX83, khu phố 1, phường Định Hoà, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương đứng tên chủ sở hữu trên Giấy chứng nhận đăng ký xe. Ngày 20/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 89 để giao trả chiếc xe ô tô biển số 61A-520.64; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 61A-520.64 và Giấy kiểm

định an toàn kỹ thuật xe ô tô biển số 61A-520.64 cho đại diện hợp pháp của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp lái xe An Cư là ông Bùi Thanh T1. Hiện tại, ông T1 không có yêu cầu gì đối với bị cáo Trần Thị H.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen-đỏ, biển số 67G1-221.64 do ông Kiều Văn D đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe. Ngày 20/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 89 để giao trả chiếc xe mô tô, biển số 67G1-221.64; Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, biển số 67G1-221.64 và Giấy phép lái xe hạng A1, số AX 718908 của ông Kiều Văn D cho đại diện bị hại là bà Võ Thị T. Hiện tại, do chiếc xe mô tô trên bị hư hỏng nhẹ nên bà T không có yêu định giá tài sản cũng như không yêu cầu Trần Thị H phải bồi thường nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đối với Giấy phép lái xe hạng A1, B2 số 741097000691 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 23/7/2015, có giá trị đến ngày 23/7/2025 của Trần Thị H. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định xử lý theo quy định.

Cáo trạng số 134/CT-VKS-HS ngày 11/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Trần Thị H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Trần Thị H mức hình phạt từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Không.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại và cũng là bị hại trong vụ án là bà Võ Thị T. Bà T không có yêu cầu gì khác. Do đó, không đặt ra xem xét giải quyết đối với trách nhiệm dân sự của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại bị cáo Trần Thị H 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1, B2 số 741097000691 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 23/7/2015, có giá trị đến ngày 23/7/2025.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để chăm sóc mẹ già.

Bị hại bà Võ Thị T, đồng thời là người đại diện hợp pháp của bị hại ông Kiều Thanh D: Không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện chăm lo cho mẹ già vì hoàn cảnh của bị cáo hết sức khó khăn.

Đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự, đồng thời cũng là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Bùi Thanh T1 trình bày: Không có yêu cầu gì với bị cáo Trần Thị H về việc sửa chữa những hư hỏng của xe ô tô biển số 61A-520.64. Đối với số tiền mà người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã cùng bị cáo H bồi thường cho gia đình người bị hại, ông D không yêu cầu bị cáo phải trả lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, kết luận giám định pháp y cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 25/4/2021, trên đường Mỹ Phước – Tân Vạn, đoạn qua khu phố 4, phường Phú Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, bị cáo H đã có hành vi điều khiển xe ô tô biển số 61A-520.64 cho xe chuyển hướng nhưng thiếu quan sát phía sau và bên phải dẫn đến gây tai nạn giao thông với xe mô tô biển số 67G1-221.64 do bị hại ông D điều khiển chở phía sau là bị hại bà T, hậu quả ông D chết do chấn thương sọ não, bà T bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 40% (bốn mươi phần trăm). Do đó, hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 13 Luật Giao thông đường bộ gây hậu quả làm chết 01 người và một người bị thương. Hành vi phạm tội của bị cáo H đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo H đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng, sức khỏe của các bị hại. Với tình hình tai nạn giao thông phức tạp như hiện nay, là do ý thức không chấp hành luật giao thông đường bộ của người tham gia giao thông mà phần lớn là lỗi của người điều khiển phương tiện vi phạm Luật giao thông đường bộ, dẫn đến gây tai nạn cho người khác. Hậu quả của những hành vi này là gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng đến sức khỏe của nạn nhân. Do đó, bị cáo cần phải bị xử lý tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo cùng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Bùi Thanh T1 đã tự nguyện bồi thường chi phí điều trị, chi phí mai táng và các thiệt hại khác cho gia đình bị hại số tiền 197.000.000 đồng (trong đó bị cáo bồi thường 87.000.000 đồng). Người đại diện hợp pháp của bị hại và cũng là người bị hại bà T có đơn bãi nại, xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, tại phiên tòa sơ thẩm bà T xin cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu với lỗi vô ý; có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, căn cứ Nghị quyết số 01/2022/HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo về chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Do vậy, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội tự cải tạo thành công dân tốt, sống có ích cho xã hội. Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 cho bị cáo được hưởng án treo. Mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên được chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo đã ăn năn hối cải, lỗi của bị cáo gây ra là lỗi vô ý, bị cáo là lao động chính trong gia đình nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

[8.1] Người đại diện hợp pháp của bị hại Kiều Văn D và cũng là bị hại bà Võ Thị T không có yêu cầu gì và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông T1 cũng không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8.2] Đối với xe ô tô nhãn hiệu Toyota, loại Innova, màu bạc, biển số 61A-520.64 là tài sản thuộc quyền sở hữu của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp lái xe An Cư, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện hợp pháp của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp lái xe An Cư không có yêu cầu gì đối với thiệt hại của xe ô tô nêu trên nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[9] Về xử lý vật chứng: Cần trả lại cho bị cáo Trần Thị H 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1, B2 số 741097000691 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 23/7/2015, có giá trị đến ngày 23/7/2025.

[10] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 298, 299, 326, 327, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 01/2022/HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

1/ Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Trần Thị H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2/ Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Trần Thị H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/8/2022).

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường Định Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Không đề cập xử lý.

4/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Trả lại cho bị cáo Trần Thị H 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1, B2 số 741097000691 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 23/7/2015, có giá trị đến ngày 23/7/2025.

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 134.22 ngày 11/7/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Công an thành phố Thủ Dầu Một).

5/ Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- UBND P.Định Hòa, Tp.Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khương Minh Trí